

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06/CP); Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 28/2/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Thông báo số 06/TB-VPCP ngày 15/01/2024 của Văn phòng Chính phủ về việc thông báo kết luận Hội nghị đánh giá tình hình 02 năm triển khai thực hiện Đề án 06, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 năm 2024 trên địa bàn tỉnh như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (sau đây gọi tắt là Đề án 06/CP).

2. Đơn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương và các nhiệm vụ UBND tỉnh giao các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong triển khai, thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP.

3. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc của các sở, ban, ngành và địa phương đang gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ của Đề án 06/CP; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Bảo đảm tất cả các nhiệm vụ trong Đề án 06/CP giao cho huyện, thị xã, thành phố phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.

II. YÊU CẦU

1. Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố và sự tham gia của tổ chức,

doanh nghiệp và người dân trên địa bàn là yếu tố quyết định; sự hành động đồng bộ của các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố là yếu tố bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.

2. Thực hiện đầy đủ các nội dung liên quan đến vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh theo quy định. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đề cao tính kỷ luật, trách nhiệm của mỗi thành viên Tổ công tác trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; kiện toàn thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP tỉnh.

3. Hoạt động của Tổ công tác, Tổ giúp việc Tổ công tác bảo đảm thực chất, đem lại hiệu quả cụ thể, có tác động tích cực đến ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia tại địa phương, qua đó có tác động tích cực đến thúc đẩy sản xuất, phát triển kinh doanh của người dân và doanh nghiệp, góp phần quan trọng vào thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội của quốc gia nói chung và của tỉnh nói riêng.

B. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

Căn cứ lộ trình Đề án 06 và ý kiến chỉ đạo của Chính phủ tại các Chỉ thị, Nghị quyết, Công điện, văn bản của Tổ công tác Đề án 06/CP, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố tập trung triển khai một số nội dung nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 cụ thể như sau:

I. Nhiệm vụ chung: 16 nhiệm vụ

1. Trên cơ sở các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Đề án 06/CP và Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 28/02/2022, Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh về triển khai, thực hiện Đề án 06/CP giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và nội dung Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao năm 2024 báo cáo về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh) để theo dõi, phối hợp thực hiện.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 02/2024.

2. Rà soát, đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm; tập trung đối với 53 dịch vụ công thiết yếu đảm bảo người dân, doanh nghiệp được hưởng các tiện ích các vụ công thiết yếu, góp phần phát triển Chính phủ số đến năm 2025 đạt tỷ lệ 100% các dịch vụ công trực tuyến theo quy định của pháp luật được thực hiện toàn trình, hoàn thành và báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông).

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ

triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 05/2024.

3. Khẩn trương số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đề ra lộ trình cụ thể hoàn thành trong năm 2024

4. Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực hiện theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm tới “từng khâu, từng việc”, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đề ra lộ trình cụ thể hoàn thành trong năm 2024

5. Tiếp tục rà soát và đề xuất nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ để triển khai thực hiện Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 31/10/2023 về phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị thực hiện: Công an tỉnh và Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

6. Tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý của cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024 và các năm tiếp theo.

7. 100% TTHC đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức trực tuyến toàn trình và được định danh, xác thực điện tử hoặc xác thực, chia sẻ dữ liệu dân cư.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024 và thực

hiện thường xuyên.

8. 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

9. 100% người dân khi thực hiện TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp được định danh, xác thực điện tử trên hệ thống định danh và xác thực điện tử của Bộ Công an đã kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

10. 100% kết quả giải quyết TTHC của cá nhân được lưu trữ điện tử.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

11. 50% mẫu đơn, tờ khai có thông tin công dân được chuẩn hóa, thống nhất theo yêu cầu từ dữ liệu gốc của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương, Bộ phận một cửa các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

12. Tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết TTHC với 53 dịch vụ công thiết yếu và các lĩnh vực: cư trú, hộ tịch, xuất nhập cảnh, cấp căn cước công dân.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương, Bộ phận một cửa các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

13. 100% TTHC, giấy tờ công dân liên quan đến dân cư được cắt giảm, đơn giản hóa so với thời điểm trước khi triển khai Đề án 06/CP.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương, Bộ phận một cửa các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

14. 90% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc liên quan đến quản lý dân cư tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương, Bộ phận một cửa các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

15. 100% hồ sơ về dân cư được tạo, lưu trữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương, Bộ phận một cửa các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

16. Tập trung triển khai 40 mô hình theo Kế hoạch số 132/KH-TCTĐA06/TW-TCTĐA06/ĐL ngày 28/8/2023 của Tổ công tác Đề án 06/CP Chính phủ và Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Đắk Lắk.

- Đơn vị thực hiện: Các đơn vị, địa phương, Bộ phận một cửa các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện.

- Thời gian thực hiện: Đề ra lộ trình hoàn thành trong năm 2024 và thực hiện thường xuyên.

II. Nhiệm vụ cụ thể: 38 nhiệm vụ

1. Về pháp lý

1.1. Tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản hoàn thiện chính sách, pháp luật về phát triển, cung cấp ứng dụng, dịch vụ số liên quan đến thông tin dân cư.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện theo yêu cầu của các Bộ, ngành.

- Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì soạn thảo.

1.2. Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh đối với Luật Giao dịch điện tử, Luật Căn cước, Khung điện tử Chính phủ (3.0) và các văn bản quy phạm pháp luật khác.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, công an tỉnh và các đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Theo yêu cầu của cơ quan chủ trì soạn thảo.

2. Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

2.1. Phối hợp triển khai giải pháp hỗ trợ cơ quan Tư pháp dùng chung hạ tầng của lực lượng Công an trong việc đăng ký khai sinh, cấp số định danh cá nhân tại cấp xã đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Tư pháp thống nhất các giải pháp dùng chung hạ tầng.

2.2. Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân (khi có yêu cầu) để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

2.3. Đề xuất cắt giảm bộ phận tiếp dân trực tiếp để đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

2.4. Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; Văn phòng UBND tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 6/2024.

2.5. Tiếp tục rà soát đánh giá và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ 53 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu (đã hoàn thành 25 dịch vụ công thiết yếu tại Đề án 06 và 13 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ). Lựa chọn những dịch vụ công thiết thực, tần suất sử dụng cao gắn liền nhu cầu hàng ngày của người dân, doanh nghiệp, có đầy đủ các điều kiện để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn tình, tiến tới cung cấp các ứng

dụng (app) TTHC để người dân, doanh nghiệp tương tác trực tuyến hiệu quả với chính quyền.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 4/2024.

2.6. Rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh (chỉ đạo Trung tâm phục vụ hành chính công);
- Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố (chỉ đạo Bộ phận Một cửa các cấp)
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 6/2024 và thực hiện thường xuyên.

2.7. Lựa chọn những nhóm TTHC gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; thay đổi tư duy từ “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế; chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người DTTS, các nhóm đối tượng có trình độ CNTT còn hạn chế thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang sử dụng hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố (chỉ đạo Bộ phận Một cửa các cấp)
- Thời gian hoàn thành: Trong tháng 6/2024 và thực hiện thường xuyên.

2.8. Tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả triển khai 02 dịch vụ công liên thông thiết yếu tại Đề án 06 trong lĩnh vực quản lý nhà nước của đơn vị mình. Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc chưa giải quyết để kịp thời tháo gỡ trong triển khai thực hiện.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công an tỉnh.
- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 02/2024 và thực hiện thường xuyên.

2.9. Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực hiện theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/06/2022 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nội vụ.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg.

3. Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

3.1. Phối hợp với các đơn vị có liên quan, xây dựng phương án để các tổ chức định danh và xác thực điện tử thực hiện việc kinh doanh dịch vụ định danh và xác thực điện tử cho các lĩnh vực của đời sống, xã hội đáp ứng nhu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong sản xuất, kinh doanh trên nền tảng định danh và xác thực điện tử.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

3.2. Thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 01/2024 và thực hiện thường xuyên.

3.3. Triển khai giải pháp chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh qua ứng dụng VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

3.4. Triển khai giải pháp Ứng dụng dữ liệu dân cư trong đánh giá khả tín khách hàng vay để người dân tiếp cận được nguồn vốn nhanh chóng, giảm thiểu tội phạm “tín dụng đen” theo chỉ đạo, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Đơn vị chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Đắk Lắk.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

4. Phục vụ phát triển công dân số

4.1. Duy trì công tác thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân gắn chip và kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho 100% công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.2. Triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp và Bộ Công an.

4.3. Tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin số sức khỏe điện tử trên VNeID.

- Đơn vị chủ trì: Sở Y Tế.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi có hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Công an.

5. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

5.1. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với CSDLQG về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; CSDLQG về quản lý tài sản, thu nhập.

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

5.2. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với CSDLQG về Khoa học và công nghệ.

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

5.3. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với CSDL công bố bản án, quyết định của Tòa án.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

5.4. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với CSDL về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.

- Đơn vị chủ trì: Tòa án nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

5.5. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với CSDL thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; CSDL thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các CSDL khác liên quan đến công chức, viên chức trong ngành.

- Đơn vị chủ trì: Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

5.6. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với các CSDL chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

5.7. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa CSDLQG về DC với các CSDL của ngành Tư pháp như CSDLQG về xử lý vi phạm hành chính, CSDL về quốc tịch, CSDL lý lịch tư pháp, CSDL trợ giúp pháp lý, CSDL thi hành án dân sự nói chung.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Cục Thi hành án dân sự, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo tiến độ của Bộ Tư pháp, Bộ Công an.

5.8. Số hóa, làm sạch dữ liệu các đối tượng hưởng trợ cấp an sinh xã hội. Thực hiện nhập thông tin người lao động trên nền CSDLQG về DC.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý II/2024.

5.9. Đẩy nhanh tiến độ tập hợp CSDL người có công để phục vụ giải quyết TTHC, không để người dân phải cung cấp Quyết định giấy tờ về người có công để thực hiện thủ tục hỗ trợ chi phí mai táng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý II/2024.

5.10. Hoàn thiện Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, CSDLQG về DC.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường và đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

5.11. Thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp với Hệ thống thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp vào hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện theo tiến độ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an.

5.12. Kết nối cơ sở dữ liệu về Lao động việc làm với CSDLQG về DC.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý III/2024.

5.13. Kết nối cơ sở dữ liệu về Tổng Cục giáo dục nghề nghiệp với CSDLQG về DC.

- Đơn vị chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và đơn vị, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý III/2024.

5.14. Thống nhất giải pháp quản lý đánh số nhà và gắn biển số nhà để các địa phương thực hiện đồng bộ phục vụ việc phát triển hệ thống sàn giao dịch bất động sản quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Văn hóa thể thao và

du lịch, Bưu điện tỉnh, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024.

6. Phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp

6.1. Phối hợp triển khai thực hiện cơ chế mở theo chỉ đạo của Trung ương, kết nối hệ thống IOC tỉnh và hệ thống CSDLQG về DC để các sở, ngành, địa phương khai thác thông tin tổng hợp, phân tích từ IOC của Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư giúp lãnh đạo tỉnh hoạch định chính sách tại địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong năm 2024 và thường xuyên trong các năm tiếp theo.

6.2. Phối hợp với Trung tâm dữ liệu quốc gia xây dựng phương án đồng bộ dữ liệu về con người theo phạm vi quản lý về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

6.3. Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý IV/2024 theo tiến độ triển khai của Trung ương và thực hiện thường xuyên.

6.4. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất cấp có thẩm quyền thực hiện sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản pháp luật phục vụ kết nối, khai thác dữ liệu giữa Trung tâm dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

6.5. Phối hợp rà soát, khảo sát, nghiên cứu, đề xuất và phê duyệt các dự án để triển khai theo các nhiệm vụ phân công của Đề án xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên năm 2024 và theo tiến độ triển khai của Trung ương.

7. Nguồn lực triển khai

7.1. Nguồn lực triển khai Kinh phí thực hiện Đề án 06 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước (kinh phí đầu tư phát triển, kinh phí thường xuyên) theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong tháng 02/2024.

7.2. Xây dựng Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ về an toàn thông tin. Rà soát, điều động các đồng chí được đào tạo, có kinh nghiệm về công nghệ thông tin để thực hiện chuyên trách công tác bảo đảm an ninh, an toàn thông tin tại cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ.
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương theo thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Công tác tuyên truyền

Triển khai đẩy mạnh, đổi mới các hoạt động tuyên truyền về tiện ích của Đề án 06, các mô hình điểm, các ứng dụng thẻ CCCD, VNeID trên các trang mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử tỉnh, lồng ghép tuyên truyền trên sóng truyền hình địa phương vào các khung giờ vàng.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và truyền thông, Đài phát thanh và truyền hình và Báo Đắk Lắk.
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Công tác kiểm tra, giám sát

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh qua đó hướng dẫn, giải đáp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho cấp cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong Quý III/2024.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, khẩn trương xây dựng, tham mưu xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện đối với lĩnh vực được giao và gửi về Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh (*qua Công an tỉnh*) trong tháng 02/2024 để theo dõi, phối hợp thực hiện (*yêu cầu Kế hoạch triển khai thực hiện phải rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ lộ trình thực hiện và kiểm soát được kết quả thực hiện; xem xét trách nhiệm người đứng đầu nếu không hoàn thành đúng tiến độ theo Kế hoạch*).

2. Định kỳ ngày 15 hàng tháng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao về UBND tỉnh (*qua Phòng PC06, Công an tỉnh để tổng hợp chung*), đồng thời gửi bản mềm qua Email: thuha081288@gmail.com, liên hệ đồng chí: Nguyễn Thị Thu Hà, Sdt: 0973273366; giao Công an tỉnh tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả về Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an trước ngày 22 hàng tháng theo quy định.

3. Báo cáo nhanh Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các sở, ban, ngành, địa phương và đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch UBND tỉnh những nội dung, vấn đề cần chỉ đạo để các cơ quan liên quan khẩn trương triển khai thực hiện.

II. Giao Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, phối hợp các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Tổ công tác họp định kỳ 01 tháng/lần để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Đề án (*thời gian họp 01 buổi trung tuần hàng tháng, thời gian cụ thể theo Lịch làm việc của UBND tỉnh*). Trong trường hợp Tổ công tác không tổ chức họp được, Tổ giúp việc phải tổ chức họp, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện Đề án, những khó khăn, vướng mắc với đồng chí Tổ trưởng.

3. Báo cáo nhanh Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ tại các sở, ban, ngành, địa phương và đề xuất, kiến nghị với Chủ tịch UBND tỉnh những nội dung, vấn đề cần chỉ đạo để các cơ quan liên quan khẩn trương triển khai thực hiện.

4. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP tại địa phương (*thời gian từ ngày 10 đến 15 hàng tháng*); tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả về Văn phòng Chính phủ và Bộ Công an trước ngày 22 hàng tháng theo quy định.

5. Phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 tại các đợt sơ kết, tổng kết. Đề xuất xử lý những đơn vị, cá nhân không hoàn thành, thực hiện chậm, muộn tiến độ các nhiệm vụ của Đề án 06 hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra các TTHC không đúng quy định.

UBND tỉnh yêu cầu các đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch khẩn trương triển khai thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Tổ công tác Đề án 06 tỉnh (*qua Công an tỉnh tổng hợp chung*) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an; (để báo cáo)
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, Phó CT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh (để phối hợp t/h);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam CN tỉnh;
- BHXH tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Các Phòng: TH, HCTC;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị